

**PHỤ LỤC**  
**TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KT-XH CHỦ YẾU NĂM 2023**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Đắk Song)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KẾ HOẠCH NĂM 2023		
			NQ số 07-NQ/HU, ngày 16/12/2022 của Huyện ủy và NQ số 24/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND huyện đề ra	Thực hiện 9 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực kinh tế</b>				
1	Tổng diện tích gieo trồng cây ngắn ngày	ha	10.400	8.128	78,15%
2	Tổng diện tích cây công nghiệp dài ngày	ha	43.898	43.942	100,1%
3	Cà phê nhân xô	Tấn	58.325	Chưa đến kỳ đánh giá	
4	Hồ tiêu	Tấn	34.887	Chưa đến kỳ đánh giá	
5	Thu ngân sách	tỷ đồng	216,29	147 tỷ đồng	67,96%
6	Chi ngân sách	tỷ đồng	446,9	281 tỷ đồng	62,87%
7	Cấp mới GCN QSD đất	ha	200	246,7 ha	123,35%
8	Tổng giá trị CN, TTCN-XD	Tỷ đồng	2.401	2.541 tỷ đồng	105,83%
09	Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	2.534	2.010 tỷ đồng	79,32%
10	Tỷ lệ cứng hóa GTNT	%	86,52% Nhựa hóa 7 km, nâng tổng số km được nhựa hóa lên 178,98 km/206,86 km	83,14% (171,98 km/206,86 km)	96,09%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KẾ HOẠCH NĂM 2023		
			NQ số 07-NQ/HU, ngày 16/12/2022 của Huyện ủy và NQ số 24/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND huyện đề ra	Thực hiện 9 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
11	Tỷ lệ nhựa hóa đường huyện	%	94,21% Nhựa hóa 1,5 km, nâng tổng số km được nhựa hóa lên 49,26 km/52,29 km	95,67% (50,03 km/52,29 km) Nhựa hóa được 2,27km, nâng tổng số Km được nhựa hóa lên 50,03km/52,29km	101,54%
12	Tỷ lệ nhựa hóa đường liên xã	%	95,22 % Nhựa hóa 2,3 km, nâng tổng số km được nhựa hóa lên 105,15 km/110,43 km	93,13% (102,85 km/110,43 km)	97,80%
13	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia	%	99,63%	99,63%	100%
14	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng/người/năm	54,5	chưa đến kỳ đánh giá	
15	Thành lập mới hợp tác xã	HTX	01	03	300%
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực văn hóa – xã hội</b>				
1	Thôn, bon, bản, TDP văn hóa	%	93%	chưa đến kỳ đánh giá	
2	Gia đình văn hóa	%	92%	chưa đến kỳ đánh giá	
3	Cơ quan, đơn vị văn hóa	%	95%	chưa đến kỳ đánh giá	
4	Tỷ lệ xã NTM đạt chuẩn văn hóa	%	7	chưa đến kỳ đánh giá	
5	Xây mới trường học đạt chuẩn quốc gia	trường	02	chưa đến kỳ đánh giá	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KẾ HOẠCH NĂM 2023		
			NQ số 07-NQ/HU, ngày 16/12/2022 của Huyện ủy và NQ số 24/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND huyện đề ra	Thực hiện 9 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
6	Duy trì kết quả huyện đạt phổ cập giáo dục – xóa mù chữ	%	100%	100%	100%
7	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT	%	(Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 16/12/2022 của Huyện ủy) đề ra: 98%	97,69% (có 679 học sinh đạt/695 học sinh dự thi)	99,68%
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng	%	<17	16,7	100%
9	Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng mở rộng	%	≥95	47,7%	50,21%
10	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	<1,1%	chưa đến kỳ đánh giá	
11	Giữ vững 09/09 xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế	xã, thị trấn	09/09	09/09	100%
12	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT (%)	%	92	86,42% (74.280 người/85.952 khẩu)	93,93%
13	Tỷ lệ hộ nghèo giảm (%)	%	giảm 0,5%	chưa đến kỳ đánh giá	
	Trong đó: tỷ lệ hộ nghèo trong dân tộc thiểu số (%)	%	giảm 1,0%	chưa đến kỳ đánh giá	
14	Đào tạo nghề; tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	Người; %	Đào tạo nghề cho 1.900 người; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 32,2%	chưa đến kỳ đánh giá	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực môi trường</b>				
1	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước hợp vệ sinh (%)	%	93	93	100%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KẾ HOẠCH NĂM 2023		
			NQ số 07-NQ/HU, ngày 16/12/2022 của Huyện ủy và NQ số 24/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND huyện đề ra	Thực hiện 9 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
2	Trồng mới rừng	ha	50 ha rừng trở lên (tính cả diện tích rừng do các Công ty lâm nghiệp trồng)	56,9732 ha	113,94%
3	Quản lý bảo vệ rừng (số vụ phá rừng/diện tích bị phá)	vụ/ha	giảm 50% số vụ và diện tích bị phá so với năm 2022	xảy ra 23 vụ, với diện tích 2,5918 ha (giảm 15 vụ so với năm 2022, không đạt chỉ tiêu NQ; diện tích rừng bị giảm 3,4823 ha so với năm 2022, đạt chỉ tiêu NQ đề ra)	
IV	<b>Xây dựng nông thôn mới</b>	xã, tiêu chí	giữ vững 06 xã đạt chuẩn NTM (xã Năm N'Jang, Thuận Hà, Thuận Hạnh, Nam Bình, Đăk Hòa, Đăk Mól) đạt chuẩn NTM, có thêm 01 xã đạt chuẩn NTM, bình quân tiêu chí NTM đạt 17 tiêu chí	chưa có kết quả đánh giá (hiện tại có 05 xã đạt chuẩn NTM, gồm: xã Năm N'Jang, Thuận Hà, Thuận Hạnh, Nam Bình, Đăk Hòa); theo dõi, đôn đốc xã Đăk Mól đạt chuẩn NTM theo kế hoạch năm 2022	